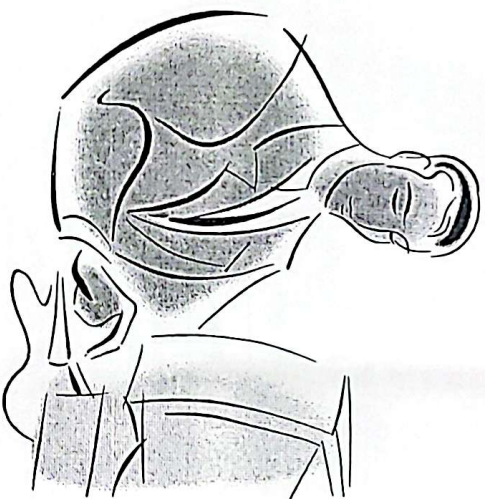


ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG THCS LƯƠNG THẾ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH TRƯỜNG THCS LƯƠNG THẾ VINH
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ
NĂM HỌC 2021 – 2022



DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS LƯƠNG THẾ VINH

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
1	9/1	NGUYỄN PHÙNG QUÝ AN	11/09/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.2	7.1	7.1	GIỎI
2	9/1	LÊ NGUYỄN VĂN ANH	28/11/2007	Bình Định	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.7	6.3	5.2	TRUNG BÌNH
3	9/1	NGUYỄN QUÁCH ANH BÀNG	29/04/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.6	6	6	KHÁ
4	9/1	TRẦN NGỌC MINH CHÂU	12/12/2006	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.8	6.5	6.5	KHÁ
5	9/1	BÙI TIỀN KIM CHI	26/10/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.3	7.9	7.8	GIỎI
6	9/1	VŨ TUẤN ĐẠT	11/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	3.6	5.1	3.6	TRUNG BÌNH
7	9/1	LÊ TRƯƠNG ĐÔNG	26/09/2007	Thanh Hóa	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	3.8	4.9	3.8	TRUNG BÌNH
8	9/1	ĐẶNG TRÚC HÀ	15/08/2007	Bình Định	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.1	7.7	7.7	GIỎI
9	9/1	PHÙNG THỊ KIM HẰNG	12/12/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.6	5.5	4.7	TRUNG BÌNH
10	9/1	MẠCH NGUYỄN BẢO HÂN	27/08/2007	Hồ Chí Minh	Hoa	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	4.2	5.5	4.2	TRUNG BÌNH
11	9/1	PHAN SỸ HOÀI GIA HÂN	18/09/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.7	6.5	5.2	KHÁ
12	9/1	PHẠM HOÀNG ANH HIẾU	22/03/2007	Khánh Hòa	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.3	8.1	7.3	GIỎI
13	9/1	LIÊU NGUYỄN GIA HUY	30/06/2007	Hồ Chí Minh	Hoa	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5	5.8	4.7	TRUNG BÌNH
14	9/1	CAO CÀNH LÂM	04/05/2007	Đak Nông	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	KHÁ	5.2	5.5	5.2	KHÁ
15	9/1	NGUYỄN HOÀNG LONG	03/10/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	4	5	4	TRUNG BÌNH
16	9/1	ĐỖ GIA LUẬN	21/08/2007	Bà Rịa Vũng Tàu	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	4.9	6.4	4.9	TRUNG BÌNH
17	9/1	PHẠM GIA MINH	11/09/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.7	6.6	5.9	KHÁ
18	9/1	TRẦN THỊ THANH NGÀ	13/09/2007	Thanh Hóa	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.5	6.1	5.4	KHÁ
19	9/1	VŨ NGỌC KIM NGÂN	15/12/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7	7.3	6.6	KHÁ
20	9/1	MẠCH TRẦN PHƯƠNG NGHI	26/05/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.6	5.7	5.5	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022
Trường: THCS LƯƠNG THẾ VINH

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
21	9/1	LÂM MINH NGỌC	09/12/2007	Hồ Chí Minh	Hoa	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.6	6.3	5.6	KHÁ
22	9/1	LÊ ĐÌNH PHÚ	22/05/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	5	5.2	4.4	TRUNG BÌNH
23	9/1	LÊ TRÚC QUỲNH	05/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.4	5.7	5.7	KHÁ
24	9/1	PHẠM MẠNH QUỐC THÀI	13/07/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.7	7.7	7.7	GIỎI
25	9/1	BÁCH NGỌC THÀNH	01/12/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.9	7.1	6.6	GIỎI
26	9/1	TẤT PHƯƠNG THẢO	19/12/2007	Quảng Ngãi	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.2	6.7	5.7	KHÁ
27	9/1	TRẦN HỒNG HOÀNG THỊNH	23/06/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.6	6.9	5.6	KHÁ
28	9/1	NGUYỄN THỊ MINH THÙY	02/12/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	3.6	6	3.6	TRUNG BÌNH
29	9/1	NGUYỄN NGỌC THANH THƯ	25/07/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.9	8.2	7.9	GIỎI
30	9/1	LÊ THỊ THANH TRÚC	25/02/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.8	7.1	7.1	GIỎI
31	9/1	HUYỀN GIA TÚ	25/02/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.6	6.7	5.6	KHÁ
32	9/1	LÊ THỊ THANH TÚ	25/02/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.9	7.7	6.8	GIỎI
33	9/1	PHAN THANH TÚ	02/10/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.6	8.4	8.4	GIỎI
34	9/1	PHẠM MINH TUẤN	23/11/2007	HƯNG YÊN	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.1	7.2	7	KHÁ
35	9/1	NGUYỄN ÀNH TUYẾT	22/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7	6.9	6.7	KHÁ
36	9/1	NGUYỄN TRẦN MỸ UYÊN	23/08/2007	Hồ Chí Minh	Hoa	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.6	8.3	7.6	GIỎI
37	9/1	NGUYỄN PHI THẢO VY	03/03/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	4	5.5	3.9	TRUNG BÌNH
38	9/1	NGUYỄN HOÀNG KIM YẾN	18/03/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.6	7.2	6.6	KHÁ
39	9/2	ĐỖ THIÊN AN	30/05/2006	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6.4	5.5	5	TRUNG BÌNH
40	9/2	PHẠM NGUYỄN HOÀI AN	20/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	6	6.6	4.8	TRUNG BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS LƯƠNG THẾ VINH

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XL.TN
41	9/2	LÊ QUANG ANH	03/12/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	6.5	6.2	5.1	KHẢ
42	9/2	NGUYỄN CHÂU QUỲNH ANH	28/09/2007	ĐẮK LẮK	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	6.7	7.5	5.5	KHẢ
43	9/2	ĐÌNH NHẬT ANNI	01/11/2007	Nhật Bàn	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.6	6.2	4.2	TRUNG BÌNH
44	9/2	LÊ BÍCH CHÂU	10/06/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHẢ	5.1	4.7	3.7	TRUNG BÌNH
45	9/2	NGUYỄN NGỌC GIÀU	02/10/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	7.5	7	6.4	KHẢ
46	9/2	NGUYỄN ĐOÀN MẠNH HUNG	16/12/2007	Nam Định	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	6.6	6.1	5.4	KHẢ
47	9/2	NGUYỄN THỊ DIỄM HƯƠNG	03/09/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.7	5.1	4.3	TRUNG BÌNH
48	9/2	NGUYỄN THỊ MỸ HƯƠNG	21/08/2007	Quảng Ngãi	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6.6	6.8	4.9	TRUNG BÌNH
49	9/2	KARIM	16/02/2007	Hồ Chí Minh	Chăm	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHẢ	5.5	4.3	4.3	TRUNG BÌNH
50	9/2	TRẦN THẢO LINH	12/05/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.7	8.8	8.5	GIỎI
51	9/2	ĐỖ NGỌC LONG	19/08/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	6.9	6.8	5.8	KHẢ
52	9/2	ĐẶNG NGUYỄN BẢO NGHI	20/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	6.1	6.1	6.1	KHẢ
53	9/2	PHẠM VŨ PHƯƠNG NGHI	13/12/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	6.9	7.9	6.5	KHẢ
54	9/2	LÊ DƯƠNG THANH NGHĨA	09/05/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	7.6	7.6	6.5	KHẢ
55	9/2	NGUYỄN NGỌC NHÂN	14/08/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.5	4.5	3.9	TRUNG BÌNH
56	9/2	CAO HUYỀN NHƯ	23/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6.4	5.5	4.5	TRUNG BÌNH
57	9/2	PHẠM THỊ TRÚC NHƯ	07/01/2007	An Giang	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.8	9.1	8.5	GIỎI
58	9/2	DƯƠNG MINH NHŨT	14/08/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	7.1	7.1	6.6	KHẢ
59	9/2	VŨ ĐÌNH PHÁT	01/11/2006	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHẢ	5.7	5	3.6	TRUNG BÌNH
60	9/2	QUÁCH ĐẠI PHI	23/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHẢ	TỐT	6.7	7.2	6.3	KHẢ

T	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
1	9/2	HÀ THIÊN PHÚC	22/02/2007	Hậu Giang	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.4	6.2	5.4	TRUNG BÌNH
2	9/2	HUYỀN LÊ THIÊN PHƯỚC	15/04/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6.2	5.9	5.2	TRUNG BÌNH
3	9/2	NGUYỄN NGUYỄN PHƯƠNG	14/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.1	8.6	8.6	GIỎI
4	9/2	QUÁCH HỒNG SANG	23/08/2007	Tây Ninh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6	5.2	3.9	TRUNG BÌNH
5	9/2	HỒ VĂN SỸ	27/03/2007	Thừa Thiên Huế	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6.3	4.7	4.7	TRUNG BÌNH
6	9/2	TRẦN THỊ MINH TÂM	11/06/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	5.5	6.4	4.8	TRUNG BÌNH
7	9/2	NGUYỄN QUỐC THỊNH	21/12/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.9	6.3	5.6	KHÁ
8	9/2	ĐỖ NGỌC ANH THƯ	18/01/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.5	8.2	8.2	GIỎI
9	9/2	VÕ LƯƠNG QUỲNH THƯ	20/10/2007	Đắk Lắk	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9	8.8	8.8	GIỎI
10	9/2	VÕ LƯU BẢO THY	18/10/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6.1	7	4.3	TRUNG BÌNH
11	9/2	NGUYỄN HUỲNH THANH TRÚC	26/09/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6	5.9	3.9	TRUNG BÌNH
12	9/2	PHÙNG CÔNG VINH	10/11/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6.4	6.4	5.6	TRUNG BÌNH
13	9/2	ĐỖ NGUYỄN THẢO VY	21/08/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.4	5.8	4.8	TRUNG BÌNH
14	9/2	NGUYỄN THỊ VIỆT CHUNG	22/01/2007	Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	8.1	7.5	6.4	KHÁ

Ng cộng có tất cả: 74 học sinh được công nhận tốt nghiệp (Giới: 16 - Khá: 28 - Trung bình: 30 - Yếu: 0)

NGƯỜI LẬP BẢNG

Duyệt của Phòng giáo dục và đào tạo

Ngày 23 tháng 5 năm 2022

Phòng giáo dục và đào tạo

Ngày 16 tháng 5 năm 2022

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký tên đóng dấu)